

Văn bản gửi đăng Công báo

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~32~~ / 2012/TT-BGDĐT

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
CÔNG VĂN ĐẾN
... NGÀY
... TTĐT

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2012

THÔNG TƯ

Ban hành Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho Giáo dục mầm non

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ
ĐẾN Số: ... 6.8.33 ...
Ngày: ... 2.11.9 ...

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 32/2008/NĐ-CP ngày 19 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 2 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 2 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Chương trình Giáo dục mầm non;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, đồ chơi trẻ em, Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non, Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường,

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư ban hành Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho Giáo dục mầm non.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non. Bao gồm 2 nhóm lớp sau :

- Nhóm nhà trẻ;
- Nhóm mẫu giáo.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2012.

Căn cứ Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư này, các sở giáo dục và đào tạo có trách nhiệm chỉ

đạo việc mua sắm, trang bị, sử dụng, bảo quản thiết bị và đồ chơi ngoài trời phục vụ vui chơi tại các cơ sở giáo dục mầm non.

Điều 3. Chánh Văn phòng; Cục trưởng Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, đồ chơi trẻ em; Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính; Vụ trưởng Vụ Giáo dục Mầm non; Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này ./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (Để b/c);
- Ban TGTW (Để b/c);
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, CQ thuộc Chính phủ, HỒND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW (Để phối hợp);
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Công báo;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Như Điều 3;
- Website của Chính phủ;
- Website của Bộ GD&ĐT;
- Lưu: VT, Cục CSVCTBTH, Vụ PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



DANH MỤC THIẾT BỊ VÀ ĐỒ CHƠI NGOÀI TRỜI CHO GIÁO DỤC MÀM NON

(Ban hành kèm theo Thông tư số 12 /2012/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Số TT	Mã số	Tên thiết bị - đồ chơi	Mô tả yêu cầu kĩ thuật	Ghi chú
A. DÙNG CHO NHÀ TRẺ				
I. Bập bênh				
1	MNNTT1301	Bập bênh đơn	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, thân là hình các con vật, có tay cầm và chỗ để chân, có 1 chỗ ngồi, kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ và cách mặt đất tối đa 200mm. Có đế cong, đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.	
2	MNNTT1302	Bập bênh đôi	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, thân là hình các con vật, có tay cầm và chỗ để chân, có 2 chỗ ngồi, kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ và cách mặt đất tối đa 200mm. Có đế cong đảm bảo an toàn, chắc chắn chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.	
II. Thú nhún				
3	MNNTT1303	Con vật nhún di động	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có hình dáng là các con vật, có tay cầm và chỗ để chân. Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ và cách mặt đất tối đa 400mm. Hệ thống khung được kết cấu kiểu khớp nối để khi nhún xuống con vật chuyển động về phía trước. Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.	

Số TT	Mã số	Tên thiết bị - đồ chơi	Mô tả yêu cầu kĩ thuật	Ghi chú
4	MNNT1304	Con vật nhún lò xo	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có hình dáng là các con vật, có tay cầm và chỗ để chân. Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ và cách mặt đất tối đa 400mm. Được gắn trên lò xo nhún có đế chắc chắn. Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.	
5	MNNT1305	Con vật nhún khớp nối	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có hình dáng là các con vật, có tay cầm và chỗ để chân. Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ và cách mặt đất tối đa 400mm. Hệ thống khung được kết cấu kiểu khớp nối để có thể nhún lên xuống tại chỗ. Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.	
III. Xích đu				
6	MNNT1306	Xích đu sàn lác	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có tối thiểu 4 chỗ ngồi, có tay vịn và được gắn chắc chắn trên sàn, kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ. Sàn cách mặt đất khoảng 200mm, được treo trên hệ thống giá đỡ để sàn có thể di chuyển theo hướng dọc. Hệ thống xích đu đảm bảo an toàn, chắc chắn chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.	
IV. Cầu trượt				
7	MNNT1307	Cầu trượt đơn	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, lòng máng trượt có kích thước khoảng 350mm, chiều cao thành máng trượt khoảng 150mm. Một đầu máng đặt cao cách mặt đất khoảng 1200mm, có tay vịn tại khu vực xuất phát; đầu máng tiếp đất có đoạn giảm tốc độ trượt; mặt phẳng máng trượt tạo với mặt đất 1 góc tối đa 45°, có cầu thang lên sàn để trượt. Khoảng cách giữa các bậc thang tối đa 150mm, chiều rộng của bề mặt cầu thang tối đa là 150mm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
8	MNNT1308	Cầu trượt đôi	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có 2 máng trượt, lòng máng trượt có kích thước khoảng 350mm, chiều cao thành máng trượt khoảng 150mm. Một đầu máng đặt cao cách mặt đất khoảng 1200mm, có tay vịn tại khu vực xuất phát; đầu máng tiếp đất có đoạn giảm tốc độ trượt; mặt	

Số TT	Mã số	Tên thiết bị - đồ chơi	Mô tả yêu cầu kĩ thuật	Ghi chú
			phẳng máng trượt tạo với mặt đất 1 góc tối đa 45 ⁰ , có cầu thang lên sàn để trượt. Khoảng cách giữa các bậc thang tối đa 150mm, chiều rộng của bề mặt cầu thang tối đa là 150mm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
V. Đu quay / Mâm quay				
9	MNNTT1309	Đu quay mâm không ray	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có tối thiểu 4 chỗ ngồi. Chỗ ngồi có chiều cao cách mặt sàn mâm quay tối đa 200mm, kích thước phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ, có tay vịn, được đặt trên sàn. Sàn cách mặt đất tối đa là 200mm và được liên kết với trụ quay trung tâm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
10	MNNTT1310	Đu quay mâm trên ray	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có tối thiểu 4 chỗ ngồi. Chỗ ngồi có chiều cao cách mặt đất 250mm và kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ, có tay vịn, chỗ để chân và được liên kết với trục quay trung tâm. Hệ thống chuyển động tròn trên đường ray. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
VI. Các loại xe				
11	MNNTT1311	Xe đạp chân	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, kích thước xe và chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ, chỗ ngồi cao cách mặt đất tối đa 300mm; có hệ thống đạp chân để tiến hoặc lùi. Đảm bảo an toàn, chắc chắn và chống lật ngang khi sử dụng.	
12	MNNTT1312	Ô tô đạp chân	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, kích thước xe và chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ, chỗ ngồi cao cách mặt đất tối đa 300mm; hệ thống khung được gắn trên bốn bánh. Hệ thống chuyển động kiểu lệch tâm đạp bằng chân để tiến hoặc lùi. Đảm bảo an toàn, chắc chắn và chống lật ngang khi sử dụng.	
B. DỪNG CHO MẪU GIÁO				
I. Bập bênh				

Số TT	Mã số	Tên thiết bị - đồ chơi	Mô tả yêu cầu kĩ thuật	Ghi chú
13	MNNT3601	Bập bênh đơn	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, đòn bập bênh dài khoảng 2200mm lắp trên trụ có chiều cao cách mặt đất tối đa 300mm; hai đầu đòn bập bênh có đệm giảm chấn; tối đa 4 chỗ ngồi, có tay vịn và kích thước phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo được chia đều 2 bên. Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân khi sử dụng.	
14	MNNT3602	Bập bênh đế cong	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, thân là hình các con vật, có tối thiểu từ 2 chỗ ngồi. Chỗ ngồi có tay cầm và chỗ để chân. Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo được chia đều 2 bên và cách mặt đất khoảng 300mm. Có đế cong. Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang và lật dọc.	
II. Thú nhún				
15	MNNT3603	Con vật nhún đi động	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có hình dáng là các con vật, có tay cầm và chỗ để chân. Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo và cách mặt đất tối đa 500mm. Hệ thống khung được kết cấu kiểu khớp nối để khi nhún xuống con vật chuyển động về phía trước. Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.	
16	MNNT3604	Con vật nhún lò xo	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có hình dáng là các con vật, có tay cầm và chỗ để chân. Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo và cách mặt đất tối đa 400mm. Được gắn trên lò xo nhún, có đế chắc chắn. Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.	
17	MNNT3605	Con vật nhún khớp nối	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có hình dáng là các con vật có tay cầm và chỗ để chân. Chỗ ngồi có kích thước phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo và cách mặt đất tối đa 500mm. Hệ thống khung được kết cấu kiểu khớp nối để có thể nhún lên xuống tại chỗ. Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.	
III. Xích đu				
			Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có tối thiểu 4 chỗ ngồi, có	

Số TT	Mã số	Tên thiết bị - đồ chơi	Mô tả yêu cầu kĩ thuật	Ghi chú
18	MNNTT3606	Xích đu sân lác	tay vịn và được gắn chắc chắn trên sàn, kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo. Sàn cách mặt đất khoảng 300mm, được treo trên hệ thống giá đỡ để sàn có thể di chuyển theo hướng dọc. Hệ thống xích đu đảm bảo an toàn, chắc chắn chống lật ngang, lật dọc và chống kẹp chân.	
19	MNNTT3607	Xích đu treo	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có chỗ ngồi có kích thước phù hợp với trẻ mẫu giáo, chiều cao chỗ ngồi cách mặt đất tối đa 300mm và có chỗ để chân. Treo trên hệ thống giá đỡ. Đảm bảo an toàn, chắc chắn, chống lật ngang, lật dọc khi sử dụng.	
IV. Cầu trượt				
20	MNNTT3608	Cầu trượt đơn	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, lòng máng trượt có kích thước khoảng 450mm, chiều cao thành máng trượt khoảng 150mm. Một đầu máng đặt cao cách mặt đất khoảng 1500mm, có tay vịn tại khu vực xuất phát; đầu máng tiếp đất có đoạn giảm tốc độ trượt; mặt phẳng máng trượt tạo với mặt đất 1 góc tối đa 45°, có cầu thang lên sàn để trượt. Khoảng cách giữa các bậc thang tối đa 200mm, chiều rộng của bề mặt cầu thang tối đa là 200mm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
21	MNNTT3609	Cầu trượt đôi	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có 2 máng trượt, lòng máng trượt có kích thước khoảng 450mm, chiều cao thành máng trượt khoảng 150mm. Một đầu máng đặt cao cách mặt đất khoảng 1500mm, có tay vịn tại khu vực xuất phát; đầu máng tiếp đất có đoạn giảm tốc độ trượt; mặt phẳng máng trượt tạo với mặt đất 1 góc tối đa 45°, có cầu thang lên sàn để trượt. Khoảng cách giữa các bậc thang tối đa 200mm, chiều rộng của bề mặt cầu thang tối đa là 200mm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
V. Đu quay / Mâm quay				
22	MNNTT3610	Đu quay mâm không ray	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có tối thiểu 4 chỗ ngồi. Chỗ ngồi có chiều cao cách mặt sàn mâm quay tối đa 300mm, kích thước phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo, có tay vịn, được đặt trên sàn. Sàn cách mặt đất tối đa là 200mm và được liên kết với trụ quay trung tâm. Đảm bảo an	

Số TT	Mã số	Tên thiết bị - đồ chơi	Mô tả yêu cầu kĩ thuật	Ghi chú
			toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
23	MNNT3611	Đu quay mâm có ray	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, có tối thiểu 4 chỗ ngồi. Chỗ ngồi có chiều cao cách mặt đất 350mm và kích thước chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo, có tay vịn, được gắn trên bánh xe để khi đạp chân đu quay chuyển động tròn trên hệ thống đường ray. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
VI. Cầu thăng bằng				
24	MNNT3612	Cầu thăng bằng cố định	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, kích thước chiều dài khoảng 2400mm, chiều rộng khoảng 200mm được gắn chắc chắn trên đế. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
25	MNNT3613	Cầu thăng bằng dao động	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, kích thước chiều dài khoảng 2400mm, chiều rộng khoảng 200mm, được treo bằng khớp nối trên hệ thống giá đỡ để cầu có thể dao động dọc ± 200 mm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
VII. Thang leo - Cầu trượt				
26	MNNT3614	Thang leo	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, đứng vững trên mặt phẳng, chiều cao tối đa 1500mm, khoảng cách giữa các bậc thang tối đa là 200mm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
27	MNNT3615	Nhà leo năm ngang	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, ống có đường kính tối thiểu 600mm, chiều dài ống chui khoảng 1500mm, trên thân ống có để lỗ quan sát trẻ khi chui. Ống được lắp trên giá đỡ cách mặt đất tối đa 20mm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
			Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, gồm các khối: 1. Thang leo : Chiều cao tối đa 1500mm, khoảng cách giữa các bậc thang tối đa là 200mm. 2. Cầu trượt : Lòng máng trượt có kích thước khoảng 450mm, chiều cao	

Số TT	Mã số	Tên thiết bị - đồ chơi	Mô tả yêu cầu kĩ thuật	Ghi chú
28	MNNT3616	Bộ vận động đa năng (Thang leo - Cầu trượt - Ống chui)	thành mảng trượt khoảng 150mm. Một đầu mảng đặt cao cách mặt đất khoảng 1500mm, có tay vịn tại khu vực xuất phát; đầu mảng tiếp đất có đoạn giảm tốc độ trượt; mặt phẳng mảng trượt tạo với mặt đất 1 góc tối đa 45°. 3. Ống chui : Đường kính ống chui tối thiểu 600mm, chiều dài ống chui khoảng 1500mm, trên thân ống có đế lỗ quan sát trẻ khi chui. Giữa các khối có chiều nghi. Chiều nghi cách mặt đất tối đa 1500mm. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
VIII. Thiết bị chơi với bóng				
29	MNNT3617	Cột ném bóng	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, chiều cao cột khoảng 1300mm (có thể điều chỉnh chiều cao cột). Đỉnh cột có gắn vòng tròn đường kính 200mm có lưới (sợi nilon) vây xung quanh (vòng tròn có thể thay đổi được hướng hứng bóng). Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
30	MNNT3618	Khung thành	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, kích thước khoảng (800x500x500)mm, có lưới chắn bóng bằng sợi nilon. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
31	MNNT3619	Nhà bóng	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, diện tích sàn khoảng 4m ² , chiều cao khoảng 2800mm, bên trong có lớp thang leo, thang đu, mảng trượt, rô ném bóng và bóng nhựa, có mái che và lưới quây xung quanh. Đảm bảo an toàn, chắc chắn khi sử dụng.	
IX. Các loại xe				
32	MNNT3621	Xe đạp chân	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, kích thước xe và chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo, chỗ ngồi cao cách mặt đất tối đa 400mm; có hệ thống đạp chân dễ tiến hoặc lùi. Đảm bảo an toàn, chắc chắn và chống lật ngang khi sử dụng. Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, kích thước xe và chỗ ngồi phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo, chỗ ngồi cao cách mặt đất tối đa 400mm; hệ	

Số TT	Mã số	Tên thiết bị - đồ chơi	Mô tả yêu cầu kĩ thuật	Ghi chú
33	MNNT3622	Ô tô đạp chân	thông khung được gắn trên bốn bánh. Hệ thống chuyển động kiểu lệch tâm đạp bằng chân để tiến hoặc lùi. Đảm bảo an toàn, chắc chắn và chống lật ngang khi sử dụng.	
34	MNNT3623	Xe lắc	Loại vật liệu bền vững khi sử dụng ngoài trời, gắn trên hệ thống bánh xe, bánh trước xoay 360° và gắn trực tiếp vào tay lái sao cho khi lắc tay lái xe tiến về phía trước. Đảm bảo an toàn, chắc chắn và chống lật ngang khi sử dụng.	

KT. BỘ TRƯỞNG
THỊ TRƯỞNG



Nguyễn Thị Nghĩa